

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 254 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 21 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án trồng dược liệu dưới tán rừng kết hợp du lịch sinh thái để quản lý và bảo vệ rừng của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Dược liệu Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 32/BC-SKHĐT, ngày 22/01/2019 và Văn bản số 349/SKHĐT-DN ngày 07/3/2019 (kèm theo Đề xuất dự án đầu tư ngày 26/02/2019 và hồ sơ Dự án trồng dược liệu dưới tán rừng kết hợp du lịch sinh thái để quản lý và bảo vệ rừng của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Dược liệu Kon Tum),

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU KON TUM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6101214665 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 10/12/2016, thay đổi lần 2 ngày 23/11/2018.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 348 đường Đào Duy Từ, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **VŨ ĐOÀN THẮNG**

Sinh ngày: 19/12/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Thẻ căn cước công dân số: 033080002362

Ngày cấp: 01/3/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Văn Điền, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 68 đường Lý Thái Tổ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Điện thoại: 0707.979.555

Email: duoclieukontum888@gmail.com



Chức danh: Tổng giám đốc.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư sau:

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN TRỒNG CÂY DƯỢC LIỆU DƯỚI TÁN RỪNG KẾT HỢP DU LỊCH SINH THÁI ĐỂ QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ RỪNG.

2. Mục tiêu dự án: Trồng dược liệu, chế biến dược liệu, phục vụ lưu trú ngắn ngày.

3. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế: Trồng Đảng sâm với sản lượng 350 tấn tươi/vụ/02 năm.
- Sản phẩm cung cấp: Cung cấp Đảng sâm cho các bệnh viện y học cổ truyền và là nguyên liệu để sản xuất các sản phẩm của Công ty như: coffee Đảng sâm, cao Đảng sâm, nước giải rượu Đảng sâm, nước uống tăng lực Đảng sâm.

- Quy mô kiến trúc:

+ Các hạng mục công trình xây dựng tạm: Nhà ở công nhân viên 300 m²; vườn ươm cây giống 1.000 m²; nhà kho chứa vật tư, vật liệu 200 m²; nhà sơ chế dược liệu 1.000 m²; nhà nghỉ dưỡng 1.000 m² (nhà Bungalow bằng gỗ); sân phơi 500 m²; kho bảo quản lạnh 100 m²; khu vực vệ sinh làm sạch sâm tươi 200 m²; nhà bảo vệ 20 m² cổng, hàng rào.

+ 01 giếng khoan sâu 100 m; 01 bể chứa nước 200 m³; 01 trạm biến áp 100 Kva và đường dây hạ thế cấp điện; khu xử lý rác thải 01hm; khu xử lý nước thải 01hm; sân đường nội bộ 1.000 m².

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thuộc tiểu khu 483 và 479, thôn Kon Năng, xã Măng Cành, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 36,72 ha.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 90.000.000.000 VNĐ (Chín mươi tỷ đồng), trong đó:

- Vốn góp của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Dược liệu Kon Tum để thực hiện dự án: 24.000.000.000 VNĐ (Hai mươi bốn tỷ đồng), chiếm 26,7% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiến độ góp từ năm 2019 đến năm 2020.

- Vốn vay ngân hàng thương mại: 66.000.000.000 VNĐ (Sáu mươi sáu tỷ đồng), chiếm 73,3% tổng vốn đầu tư, tiến độ vay từ năm 2019 đến năm 2020.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được giao, cho thuê đất.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Thời gian chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng: Hoàn thành quý II/2019.
- Thời gian xây dựng các hạng mục công trình, trồng dược liệu: Từ quý III/2019 đến hết quý IV/2020.

- Thời gian hoàn thành đưa vào vận hành sản xuất, kinh doanh: Từ quý IV/2020.

9. Công nghệ áp dụng



Dự án không sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

Dự án sử dụng công nghệ trồng cây dược liệu dưới tán rừng theo chuẩn GACP-WHO “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc”.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

3. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nhà đầu tư không được làm ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên hiện có và thực hiện nghiêm Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.

5. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư 2014 và Điều 34, Khoản 10 Điều 68 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư; đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc; nhà đầu tư được cấp một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT;
- UBND huyện Kon Plông;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP;
- Lưu: VT, HTĐT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn